TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/DS - ST
Ngày: 20-01-2026.
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ánh Tuyết.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Công Quyền;
2. Bà Phạm Thị Ánh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Lê Ngọc Hân, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Hải Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 488/2025/TLST - DS ngày 03 tháng 10 năm 2025, về việc: "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 596/2025/QĐXXST - DS ngày 09 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 399/2025/QĐST – DS ngày 30 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Anh D, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp K, xã C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thuý A, sinh năm 1988. Cư trú tại: ấp K, xã C, tỉnh Tây Ninh (Theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 19-8-2025); vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Như L, sinh năm 1985. Cư trú tại: Đường C, khu phố A, phường N, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Phạm Anh D do chị Phạm Thị Thuý A là người đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Vào ngày 03-7-2023, anh D có cho chị L vay số tiền 150.000.000 đồng, lãi suất thoả thuận là 6%/tháng, thời hạn cho vay là 01 tháng. Anh D sử dụng tài khoản số 050052299826 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài gòn thương tín chi nhánh Tây Ninh chuyển khoản cho chị L số tiền 150.000.000 đồng qua tài khoản số 050119263295 của chị L mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài gòn

thương tín chi nhánh Tây Ninh, chị L có viết giấy mượn tiền cho anh D. Khi vay, chị L không có cầm cố, thế chấp tài sản hay đưa giấy tờ gì cho anh D để làm tin. Sau khi vay, chị L không thực hiện việc trả nơ theo thoả thuận, chị L không trả cho anh D khoản tiền nào. Nay anh D khởi kiện yêu cầu chị L trả cho anh D số tiền gốc là 150.000.000 đồng, tiền lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 03-8-2023 đến 04-8-2025 là 29.880.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 05-8-2025 cho đến khi Toà án xét xử. Anh D không yêu cầu ai khác cùng chị L trả số tiền trên. Ngoài ra, anh D không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Nguyễn Như L đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không nộp văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không đến Tòa để giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Anh D, buộc chị Nguyễn Như L trả cho anh Phạm Anh D số tiền nợ gốc là 150.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật. Giải quyết án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Phạm Anh D khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn chị Nguyễn Như L có địa chỉ cư trú tại: Đường C, khu phố A, phường N, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[1.2] Về sự có mặt, vắng mặt của đương sự, người đại diện của đương sự: Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn chị Phạm Thị Thuý A vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn chị Nguyễn Như L đã được Tòa án triệu

tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng chị L vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung: Căn cứ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là bản chính Giấy mượn tiền đề ngày 03-7-2023 có cơ sở xác định ngày 03-7-2023, chị L có vay của anh D số tiền 150.000.000 đồng, hẹn đến ngày 04-8-2023 chị L trả lại tiền cho anh D, chị L đóng lãi theo thoả thuận là 10.000.000 đồng/tháng. Hợp đồng vay được xác lập giữa hai bên là hợp đồng vay có lãi và có kỳ hạn.

Căn cứ Công văn phúc đáp số 333/2025/CV-P.KSRR ngày 24-12-2025 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài gòn thương tín chi nhánh Tây Ninh và bảng sao kê giao dịch do ngân hàng cung cấp thì vào ngày 03-7-2023 tài khoản số 050119263295 của chị L có nhận được số tiền 150.000.000 đồng do anh D có chuyển đến, nội dung chuyển khoản là "PHAM ANH DUNG chuyen tien lua muon", từ sau ngày 03-7-2023 cho đến nay chị L không chuyển trả cho anh D khoản tiền nào.

Do chị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466, 470 của Bộ luật Dân sự nên anh D khởi kiện yêu cầu chị L trả số tiền gốc 150.000.000 đồng, tiền lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 03-8-2023 đến 04-8-2025 là 29.880.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 05-8-2025 cho đến khi Toà án xét xử là có căn cứ chấp nhận.

Tiền lãi được tính như sau: Tiền lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 03-8-2023 đến 04-8-2025 theo yêu cầu của anh D là 29.880.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 05-8-2025 đến ngày 20-01-2026 là 6.917.000 đồng (05 tháng 16 ngày x 150.000.000 đồng x 10%/12 = 6.917.000 đồng), tổng tiền lãi là 36.797.000 đồng. Như vậy, chị L có nghĩa vụ trả cho anh D số tiền nợ gốc và tiền lãi là: 150.000.000 đồng + 36.797.000 đồng = 186.797.000 đồng (đã làm tròn số).

Bị đơn chị Nguyễn Như L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để giải quyết vụ án nhưng chị L không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh D, không nộp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình mà không có lý do chính đáng, do đó, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Chị Nguyễn Như L chịu 9.340.000 đồng (đã làm tròn số).

- Anh Phạm Anh D không phải chịu án phí, hoàn trả cho anh D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.497.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005466 ngày 03-10-2025 của Thi hành dân sự tỉnh Tây Ninh.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp

nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự;

- Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Anh D đối với chị Nguyễn Như L về việc: "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản". Buộc chị Nguyễn Như L trả cho anh Phạm Anh D số tiền 186.797.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 150.000.000 đồng, tiền lãi là 36.797.000 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Như L chịu 9.340.000 đồng.

- Anh Phạm Anh D không phải chịu án phí, hoàn trả cho anh D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.497.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005466 ngày 03-10-2025 của Thi hành dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. KV 10;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Ánh Tuyết